

Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 520/2024/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

Ông **Nguyễn Quốc D**, sinh năm: 1968

Bà **Võ Ngọc H**, sinh năm: 1982

Cùng ĐKTT: Số C, đường T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H qua quen biết, tìm hiểu thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, cưới nhau và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân phường H, quận N, thành phố Cần Thơ ngày 24/01/2007.

Trong thời gian vợ chồng chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn kéo dài ngày càng trầm trọng mà hai bên không thể hàn gắn được; nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến cãi vã thường xuyên, hôn nhân không còn hạnh phúc.

Về con chung: Ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H cùng xác định có hai con chung tên Nguyễn Nhật T (nam), sinh ngày 19/4/2007 và Nguyễn Võ Anh T1 (nữ), sinh ngày 19/5/2011.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay, cả hai cùng nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cùng đồng thuận ly hôn với nhau.

Về con chung: Ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H thống nhất sau ly hôn sẽ giao con chung Nguyễn Nhật T (nam), sinh ngày 19/4/2007 cho ông Nguyễn Quốc D trực

tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Nguyễn Võ Anh T1 (nữ), sinh ngày 19/5/2011 cho bà Võ Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng; cả ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H cùng không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều công nhận thỏa thuận này của ông, bà.

Về lệ phí Tòa án: Bà Võ Ngọc H tự nguyện chịu.

[2]. Ngày 07 tháng 01 năm 2025, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều tiến hành hòa giải, động viên ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H hàn gắn, đoàn tụ với nhau để cùng nuôi dưỡng con chung nhưng các đương sự vẫn bảo lưu ý kiến về việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con nên hòa giải đoàn tụ không thành.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H cùng xác định có hai con chung tên Nguyễn Nhật T (nam), sinh ngày 19/4/2007 và Nguyễn Võ Anh T1 (nữ), sinh ngày 19/5/2011. Khi ly hôn, thống nhất giao Nguyễn Nhật T cho ông Nguyễn Quốc D trực tiếp nuôi dưỡng và giao Nguyễn Võ Anh T1 cho bà Võ Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng;

Ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H cùng không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết;

Ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở;

Vì quyền lợi của con chung, ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ yêu cầu giải quyết thành vụ án khác.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Quốc D và bà Võ Ngọc H thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ yêu cầu giải quyết thành vụ án khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Võ Ngọc H tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án bà H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0000847 ngày 25/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, công nhận bà H đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- UBND nơi ĐKKH;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

BÙI XUÂN ÁNH